

Số: /QĐ-UBND

Việt Yên, ngày tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dân cư tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động (Đợt 4)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND, ngày 16/1/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 02/07/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ

trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND, ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Việt Yên; Quyết định số 355/QĐ-UBND, ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Việt Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình được phép thu hồi đất; các dự án, công trình được phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐNQ ngày 15/12/2020 của HĐND huyện Việt Yên về việc phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư; điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B thực hiện giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Việt Yên; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 của HĐND huyện Việt Yên về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B trên địa bàn huyện;

Căn cứ Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2022-2024 tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Thông báo số 07/TB-UBND ngày 10/01/2022 của UBND huyện Việt Yên về việc Thu hồi đất thực. hiện dự án: Khu dân cư tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động;

Căn cứ Công văn Hướng dẫn số 01/HD-SNN ngày 27/4/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang hướng dẫn về xây dựng nhà lưới, nhà màng; Quy trình kỹ thuật sản xuất rau sạch, hoa chất lượng cao;

Căn cứ Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh.

Căn cứ Công văn số 1031/QLĐT ngày 11/11/2022 của phòng Quản lý đô thị huyện Việt Yên về việc ý kiến về xác định giá bồi thường tài sản.

Căn cứ Công văn số 62/SXD-KT&VLXD ngày 09/01/2023 của Sở xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc công bố đơn giá bồi thường, tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ ngày 01/01/2023; Công văn số 110/UBND-VP ngày 11/01/2023 của UBND huyện Việt Yên về việc áp dụng đơn giá bồi thường, tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2023;

Căn cứ vào Biên bản thẩm định hồ sơ thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB của Hội đồng bồi thường GPMB huyện Việt Yên để thực hiện dự án: Khu dân cư tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động (Đợt 4);

Theo đề nghị tại Tờ trình số 571/TTr-TNMT ngày 26/6/2023 của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án: Khu dân cư tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên với những nội dung sau:

I. PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA DỰ ÁN:

Lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với tài sản là công trình kiến trúc nhà lười với diện tích là 840,0 m² và nhà kho là 25,0 m² trên đất đã thu hồi, nằm trong chỉ giới thực hiện dự án Khu dân cư tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động.

II. Địa điểm: tại xứ đồng Khanh Dài tổ dân phố Kiều, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên.

III. Phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB:

Tổng giá trị phương án: 371.820.384 đồng (Ba trăm bảy một triệu tám trăm hai mươi nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng).

Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất: 364.530.384 đồng

1.1. Bồi thường tài sản là nhà lười và nhà kho: 357.196.000 đồng

a. Tổng kinh phí xây dựng mới công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương phần diện tích nhà lười 8 gian với diện tích 840,0 m² và nhà kho diện tích 25,0 m² là: 369.056.000 đồng theo Công văn số 1031/QLĐT ngày 11/11/2022 của phòng Quản lý đô thị huyện Việt Yên.

Trong đó:

- Nhà lười 8 gian: 319.960.000 đồng

+ Lưới trồng côn trùng: 11.860000 đồng.

+ Kết cấu thép móng và các hạng mục còn lại: 308.100.000 đồng.

- Nhà kho: 49.096.000 đồng.

b. Giá trị hiện có của phần diện tích nhà lười 8 gian và nhà kho bị thu hồi, đã trừ khấu hao gồm: lưới đã sử dụng 05/05 năm, (Hướng dẫn số 01/HD-SNN ngày 27/4/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang; khung thép đã sử dụng 05/15 năm (Thông tư 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính) thời gian khấu hao được tính từ khi công trình được nghiệm thu, đưa vào sử dụng tháng 4/2017 đến tháng 4/2022 được tính theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 là: 238.130.667 đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu, một trăm ba mươi nghìn sáu trăm sáu bảy đồng), chi tiết theo bảng sau:

T T	Tài sản	Hạng mục	Tổng giá trị xây dựng mới	Giá trị xây dựng mới theo hạng mục	Thời gian khấu hao	Giá trị khấu hao (60 tháng)	Giá trị hiện có (đồng)	Ghi chú
		3	4	5		7	8	

Nhà lưới 8 gian	Lưới côn trùng	319.960.000	11.860.000	60 tháng			ết thời gian khấu hao
	Kết cấu thép móng và các hạng mục còn lại		308.100.000	80 tháng	102.700.000	205.400.000	
Nhà kho	Kết cấu thép và các hạng mục còn lại	49.096.000	49.096.000	80 tháng	16.365.333	32.730.667	
Tổng		369.056.000	369.056.000		119.065.333	238.130.667	

c. Khoản tiền tính bằng tỷ lệ % theo giá trị hiện có tính bằng 50% (theo quy định không quá 50% giá trị hiện có của công trình và giá trị bồi thường không vượt quá 100% giá trị xây mới của nhà và công trình) là 119.065.333 đồng, trong đó:

- Nhà lưới 8 gian hạng mục kết cấu thép móng và các hạng mục còn lại là:

Thành tiền: 205.400.000 đồng x 50% = 102.700.000 đồng

- Nhà kho hạng mục kết cấu thép và các hạng mục còn lại là:

Thành tiền: 32.730.667 đồng x 50% = 16.365.333 đồng

Giá bồi thường phần nhà lưới nằm trong chỉ giới dự án là:

205.400.000 đồng + 102.700.000 đồng = 308.100.000 đồng (không vượt quá 100% giá trị xây mới);

Giá bồi thường phần nhà kho nằm trong chỉ giới dự án là:

32.730.667 đồng + 16.365.333 đồng = 49.096.000 đồng (không vượt quá 100% giá trị xây mới);

Tính trung bình 1,0 m² nhà lưới có đơn giá là 366.785 đ/m² và nhà kho trung bình 1,0 m² có đơn giá là 1.963.840 đồng/m².

1. 2. Hỗ trợ tài sản trên đất bằng 80% đơn giá bồi thường: 7.334.384 đồng

- Bể nước xây xung quanh trong lòng đặt bể nhựa 2,0 m³ - Áp dụng bể nước không có tấm đan bê tông thành 110 trát vữa xi măng 1 mặt, đơn giá bồi thường là 860.000 đồng/m³

Thành tiền: 2,0 m³ x 860.000 đồng/m³ x 80% = 1.376.000 đồng.

- 4 cột điện bê tông cốt thép chữ H cao 7,5 m, ĐK ngọn 140x140mm và đường ĐK gốc 240x240mm, lực đầu cột 2,3kN, đơn giá theo công văn công bố đơn giá vật liệu xây dựng của liên sở xây dựng - tài chính số 03/CBGVLXD-LS ngày 11/4/2023 là 1.474.995 đồng/cột

Thành tiền: 4 cột x 1.474.995 đồng/cột x 80% = 4.719.984 đồng.

- Dây điện 3 pha 120,0 m - Vận dụng cáp điều khiển có lưới chống nhiễu Cu/PVC/SB/PVC, điện áp 300/500V - Cadisun DVV/SB 2x0.5 đơn giá theo công văn công bố đơn giá vật liệu xây dựng của liên sở xây dựng - tài chính số 03/CBGVLXD-LS ngày 11/4/2023 là 12.900 đồng/m.

Thành tiền: 120,0 m x 12.900 đồng/m x 80% = 1.238.400 đồng.

2. Chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (không quá 2% kinh phí bồi thường, hỗ trợ): 7.290.000 đồng (Theo báo cáo thẩm định của Phòng tài chính kế hoạch số 196/BC-TCKH ngày 6/6/2023).

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị cụ thể như sau:

1. Giao Chủ tịch UBND thị trấn Bích Động có trách nhiệm phối hợp với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân; trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND thị trấn Bích Động, tại nhà văn hóa tổ dân phố Kiều.

2. Chủ đầu tư, UBND thị trấn Bích Động và các cơ quan chức năng có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, tổ chức thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng theo đúng quy định;

3. Banbientap_vietyen@bacgiang.gov.vn huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Việt Yên.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Chi cục Thuế khu vực Việt Yên – Hiệp Hòa, Kho bạc Nhà nước huyện, Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàng Minh (Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB), UBND thị trấn Bích Động và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường (01 bản);
- Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàng Minh (05 bản);
- UBND thị trấn Bích Động (01 bản);
- Banbientap_vietyen@bacgiang.gov.vn;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Bách